CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-------o0o-------

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ CẠNH TRANH

(Gói chào giá sửa chữa cầu Cảng MPC Port)

Hạng mục Công trình	:	Sửa chữa cầu cảng MPC Port
Địa điểm	:	Cảng MPC, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng
Thời hạn nộp chào giá	:	Từ 08 giờ 00 ngày 14/11/2023 đến 15 giờ 00 ngày 24/11/2023
Địa điểm nộp chào giá	:	Công ty Cổ phần cảng Mipec Địa chỉ: phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.
Địa điểm mở chào giá	:	Công ty Cổ phần Cảng Mipec Địa chỉ: phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng.
Thời gian mở chào giá	:	15h00 ngày 24/11/2023

I. GIỚI THIỆU CHUNG

Cơ sở:

- Theo HĐBH công trình kỹ thuật dân dụng hoàn thành do Công ty Bảo hiểm Vietinbank đã cấp số 004.KD04.HD.KT3.22.000069 cấp ngày 24/06/2022, NĐBH là Công ty Cổ phần Cảng Mipec (MPC);
- Thư chỉ định giám định của Tổng Công ty Bảo hiểm Vietinbank (VBI) yêu cầu Công ty TNHH Dịch vụ Giám định kỹ thuật (TAS) là đơn vị giám định độc lập của tổn thất xảy ra lúc 16h32 ngày 01/06/2023;
- Kết luận điều tra nguyên nhân tổn thất của Cảng vụ Hàng hải Hải Phòng số 2217/BC-CVHHHP ngày 18/10/2023;
- Hồ sơ kiểm định và thiết kế sửa chữa của Nhà thầu Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng Hải – chi nhánh Hải Phòng phát hành ngày 30/06/2023;
- Yêu cầu của Cảng MPC về việc khắc phục tổn thất và đồng thuận của VBI.

Cảng MPC và các bên liên quan tiến hành tổ chức chào giá cạnh tranh nhằm lựa chọn một Tổ chức / Đơn vị/ Liên doanh duy nhất để thi công Sửa chữa cầu cảng của MPC bị tổn thất ngày 01/06/2023.

Thông tin về tài sản cần sửa chữa:

- Tên gọi: Cầu cảng MPC Port

II. PHƯƠNG THỨC LỰA CHỌN NHÀ THẦU

- Lựa chọn nhà thầu thông qua hình thức chào giá cạnh tranh (thấp nhất) đồng thời thỏa mãn tất cả các yêu cầu trong đề bài chào giá được quy định tại **Khoản 3 Mục II** dưới đây.
- Nhà thầu tham gia chào giá: Là một nhà thầu độc lập hoặc một liên danh các nhà thầu có tư cách pháp nhân, có kinh nghiệm thực hiện các công trình/ hạng mục tương đương.
- Nhà thầu tham gia chào giá sẽ gửi **báo giá** để trong phong bì dán kín, đóng dấu niêm phong. Bên ngoài phong bì ghi rõ: **"HỒ SƠ CHÀO GIÁ KHẮC PHỤC TỔN THẤT CẦU CẢNG CỦA MPC"** đến Ban xét giá theo thời gian và địa điểm quy định tại **mục V** bên dưới;
- Số tiền bảo lãnh chào giá là: **50.000.000 VND** Năm mơi triệu đồng chẵn) bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản trước khi nộp hồ sơ chào giá.
- Ban xét chào giá gồm MPC, Công ty Vân Sơn và VBI, sẽ kiểm tra hồ sơ năng lực trước để lựa chọn ra những nhà thầu hợp lệ (như quy định **Khoản 2 Mục II** của Thông báo này), sau đó kiểm tra chào giá của các nhà thầu hợp lệ này để tìm ra giá chào cạnh tranh nhất.

Chào giá hợp lệ phải đảm bảo các tiêu chí sau:

1. Loại hợp đồng: Trọn gói;
2. Nhà thầu có hồ sơ chào giá đầy đủ:
   - ✓ Đơn chào hàng theo Mẫu số 01;
   - ✓ Biểu giá theo Mẫu số 02;
   - ✓ Giấy đăng ký doanh nghiệp (bản sao);
   - ✓ Hồ sơ năng lực hoạt động xây dựng thi công các công trình hàng hải hạng III trở lên.
3. Không vi phạm các quy định trong THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ này.

III. NỘI DUNG CHÀO GIÁ

1. Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:

Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử hoặc fax về địa chỉ:

- ❖ ***Công ty Cổ phần cảng Mipec***
- ❖ Địa chỉ: Bán đảo Đình Vũ, thuộc Khu kinh tế Đình Vũ – Cát Hải, phường Đông Hải 2, quận Hải An, TP Hải Phòng.
- ❖ Người nhận: ông Nguyễn Quang Tâm – Phó phòng hành chính cảng MPC, số điện thoại: **0915.347.128**

2. Quy định năng lực nhà thầu

Nhà thầu là tổ chức có tư cách hợp lệ để tham gia nộp báo giá gói thầu này khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

- ❖ Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp;
- ❖ Hạch toán tài chính độc lập;
- ❖ Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật;
- ❖ Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng thi công các công trình giao thông, hàng hải hạng III trở lên.

3. Yêu cầu của gói thầu

- ❖ Yêu cầu về chất lượng: thi công theo đúng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, chỉ dẫn kỹ thuật và tiêu chuẩn áp dụng.

- ❖ Việc tổ chức triển khai thi công phải thực hiện theo đúng các quy định của Luật hàng hải, nội quy cảng vụ Hải Phòng.
- ❖ Yêu cầu về tiến độ: Tổng thời gian thi công hoàn thành các công việc của gói thầu: không quá **60 ngày**, kể từ ngày khởi công không bao gồm các trường hợp bất khả kháng sau: thiên tai, dịch bệnh, sự cố khác trong địa bàn MPC ngoài phạm vi công trường (cháy, đâm va,...). Nhà thầu có thể tự đề xuất tiến độ riêng trong báo giá.
- ❖ Yêu cầu về nhân lực:

TT	Vị trí	Số lượng	Kinh nghiệm	Yêu cầu tối thiểu
1	Chỉ huy trưởng công trường	01 người	≥ 05 năm	Tối thiểu Đại học chuyên ngành xây dựng công trình thủy/thủy lợi và có chứng chỉ giám sát công trình giao thông, hàng hải hạng III trở lên
2	Cán bộ kỹ thuật, giám sát chất lượng	≥ 01 người	≥ 03 năm	Tối thiểu Đại học chuyên ngành xây dựng công trình thủy/thủy lợi.

- ❖ Yêu cầu về thiết bị chủ yếu:

TT	Loại thiết bị thi công	Số lượng	Yêu cầu khác
1	Dàn búa treo 10T (búa, pông tông, cần cầu)	≥ 01	Sở hữu/đi thuê
2	Cần cẩu, sức nâng ≥ 150T	≥ 01	Sở hữu/đi thuê
3	Sà lan công trình ≥ 500T	≥ 01	Sở hữu/đi thuê
4	Máy xúc công xuất ≥ 140 (bao gồm cả búa phá bê tông	≥ 01	Sở hữu/đi thuê
5	Máy khảo sát toàn đạc điện tử	≥ 01	Sở hữu/đi thuê
6	Máy thủy bình	≥ 01	Sở hữu/đi thuê
7	Xe ô tô tải tự đổ ≥ 5T	≥ 01	Sở hữu/đi thuê

Trường hợp đi thuê phải cung cấp hợp đồng để chứng minh.

- ❖ Yêu cầu khác: Toàn bộ các vật liệu sau khi phá dỡ, trục vớt phải vận chuyển và đổ đúng nơi quy định, cự ly vận chuyển <= 1,0km; phá dỡ đến đâu phải vận chuyển hết đi đến đó trong ngày thi công.

4. Đề bài chào giá

a. Phạm vi chào giá:

- Nhà thầu có trách nhiệm tổ chức thi công Sửa chữa cầu Cảng MPC Port hoàn thiện theo hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và tiêu chuẩn áp dụng của Công ty Cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng Hải – chi nhánh Hải Phòng đã được duyệt.

b. Yêu cầu

- Giá trần: **2.844.640.363 đồng** *(Bằng chữ: Hai tỷ tám trăm bốn mươi bốn triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, ba trăm sáu mươi ba đồng),* ***giá đã bao gồm thuế GTGT.***
- Nhà thầu phải nộp đơn chào hàng và biểu giá theo **Báo giá mẫu**, các ô để trống phải điền đầy đủ thông tin theo yêu cầu.

  Trường hợp tại cột "đơn giá" và cột "thành tiền" của một mục mà nhà thầu không ghi giá trị hoặc ghi là "0" thì được coi là nhà thầu đã phân bổ giá của mục này vào các mục khác thuộc gói thầu, nhà thầu phải có trách nhiệm thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu nêu trong bản yêu cầu báo giá với đúng giá đã chào.

- Giá chào là giá trọn gói theo Đề bài chào giá quy định tại mục 4.a nêu trên và chi phí liên quan đến Cảng vụ hàng hải Hải Phòng để được phép thi công theo đúng quy định của pháp luật ... (chưa tính giảm giá) và GIÁ KHÔNG PHÁT SINH TĂNG THEO KHỐI LƯỢNG NÀY. Trường hợp nhà thầu tuyên bố giá chào không bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) thì báo giá của nhà thầu sẽ bị loại.
- Trường hợp nhà thầu có đề xuất giảm giá thì đề xuất riêng trong thư giảm giá hoặc có thể ghi trực tiếp vào đơn chào hàng và bảo đảm bên mời thầu nhận được trước thời điểm hết hạn nộp báo giá. Trong đề xuất giảm giá, nhà thầu cần nêu rõ nội dung và cách thức giảm giá vào các hạng mục cụ thể nêu trong phạm vi công việc. Trường hợp không nêu rõ cách thức giảm giá thì được hiểu là giảm đều theo tỷ lệ cho tất cả hạng mục công việc.

5. Thời hạn của báo giá

Thời hạn có hiệu lực của báo giá là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm mở chào giá kín.

6. Thời gian ký kết hợp đồng

Tối đa 07 ngày làm việc kể từ khi có kết quả mở chào giá.

IV. QUY ĐỊNH VỀ CHÀO GIÁ

1. Chào giá bao gồm

- Các nội dung chi tiết như quy định tại "Mục 4.a. Phạm vi chào giá" thuộc Mục III của Thông báo này. Thư chào giá BẮT BUỘC phải chào chi tiết và đầy đủ cho từng hạng mục công việc đã nêu trong MẪU "Thư chào giá" được bên mời chào giá phát hành đính kèm tại Thông báo này.
- Giấy đăng ký doanh nghiệp (bản sao);
- Báo cáo tài chính/Báo cáo tài chính kiểm toán 2022;
- Hồ sơ năng lực hoạt động xây dựng thi công các công trình hàng hải hạng III trở lên (bản sao).

2. Yêu cầu

- Nhà thầu phải chào giá theo đúng mẫu thư chào giá đính kèm tại Thông báo mời chào giá này;
- Báo giá phải là BẢN CHÍNH, có dấu và chữ ký xác nhận của người có thẩm quyền của đơn vị tham gia chào giá.

V. QUY ĐỊNH VỀ PHƯƠNG THỨC, THỜI GIAN NỘP VÀ MỞ CHÀO GIÁ

1. Thời hạn nộp hồ sơ chào giá

✓ Các nhà thầu gửi 01 bộ Hồ sơ báo giá, để trong phong bì kín, đóng dấu niêm phong và **nộp trực tiếp:**

- Địa điểm nộp hồ sơ: theo mục 1.IV tại Thông báo mời chào giá này.
- Thời gian nộp hồ sơ: Trước 15 giờ 00, ngày 24/11/2023

✓ Các hồ sơ chào giá không chào giá theo quy định tại **Khoản 2 – Nội dung chào giá, thuộc mục IV** của Thông báo mời chào giá này cũng được xem là không hợp lệ.

2. Thời hạn mở chào giá

- Báo giá được niêm phong không được tự ý mở trước thời điểm mở chào giá.
- Công tác mở chào giá dự kiến tiến hành vào lúc **15h00 ngày 24/11/2023** tại trụ sở MPC.

- Kết quả lựa chọn đơn vị trúng chào giá sẽ được thông báo với tất cả các đơn vị tham gia chào giá ngay khi kết quả chọn chào giá được Ban xét chào giá thống nhất.

3. Phương thức lựa chọn nhà thầu

- Buổi xét giá sẽ được diễn ra nếu Hội đồng xét giá (bao gồm MPC, Công ty Vân Sơn và VBI) và thư ký hội đồng là TAS nhận được tối thiểu 03 bộ hồ sơ chào giá hợp lệ.
- Trong trường hợp số lượng hồ sơ hợp lệ nhỏ hơn 03 bộ và lớn hơn 1 bộ, buổi xét giá vẫn được diễn ra nếu được sự đồng thuận của MPC, Công ty Vân Sơn và VBI.
- Nhà thầu được lựa chọn: Là một Cá nhân, Đơn vị độc lập hoặc một liên doanh các Đơn vị được chấp nhận tham gia chào giá có hồ sơ chào giá hợp lệ vài giá chào cạnh tranh nhất.

VI. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

1. Quyền lợi và trách nhiệm của MPC

Trách nhiệm:

- Tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị có liên quan tiến hành khảo sát để chào giá. Thời gian khảo sát của nhà thầu từ thời điểm nhận được thông báo đến 14h ngày 08/11/2023 tính theo giờ hành chính;
- Cùng với các bên liên quan tiến hành công tác kiểm tra hồ sơ chào giá và mở hồ sơ chào giá;
- Ký hợp đồng với đơn vị trúng chào giá ngay sau khi có kết quả mở chào giá;
- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để đơn vị trúng chào giá được thi công lắp đặt trong thời gian sớm nhất;
- Trực tiếp thanh toán tiền cho Nhà thầu theo đúng tiến độ đã ghi trong hợp đồng và cung cấp hồ sơ khắc phục tổn thất cho TAS để phục vụ cho công tác bồi thường sau này;

Quyền lợi:

Được phân bổ số tiền phạt thu được từ nhà thầu vi phạm (nếu có) theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ bồi thường (số tiền bồi thường sau cùng/giá trị tổn thất).

2. Quyền lợi và trách nhiệm của Công ty Vân Sơn

Trách nhiệm:

- Cùng với các bên phối hợp tìm kiếm nhà thầu, gửi thông báo mời chào giá cạnh tranh.
- Cùng các bên liên quan tiến hành công tác kiểm tra hồ sơ chào giá và mở hồ sơ chào giá và lựa chọn nhà thầu;

Quyền lợi:

- Được quyền đàm phán đơn giá khắc phục tổn thất với nhà thầu chào giá thấp nhất trước khi lập biên bản mở chào giá nếu có đủ bằng chứng thể hiện rằng đơn giá vật tư cao bất thường so với đơn giá trên thị trường.

3. Quyền lợi và trách nhiệm của VBI

Trách nhiệm:

- Cùng với các bên phối hợp tìm kiếm nhà thầu, gửi thông báo mời chào giá cạnh tranh.
- Cùng với NĐBH và các bên liên quan tiến hành công tác kiểm tra hồ sơ chào giá và mở hồ sơ chào giá và lựa chọn nhà thầu;

Quyền lợi:

- Được phân bổ số tiền phạt (nếu có): là giá trị còn lại của tiền phạt sau khi trừ đi giá trị phân bổ cho MPC quy định tại mục 1 khoản VII;

- Được quyền đàm phán đơn giá khắc phục tổn thất với nhà thầu chào giá thấp nhất trước khi lập biên bản mở chào giá nếu có đủ bằng chứng thể hiện rằng đơn giá vật tư cao bất thường so với đơn giá trên thị trường.

4. Trách nhiệm của TAS

- Tìm kiếm nhà thầu, gửi thông báo mời chào giá cạnh tranh.
- Chuẩn bị các mẫu biểu cần thiết; chuẩn bị hợp đồng thi công 03 bên và tất cả các yêu cầu hợp lý khác của VBI.

5. Quyền lợi và trách nhiệm của nhà thầu tham gia chào giá

Nhà thầu tham gia chào giá sau khi đi khảo sát kỹ lưỡng hiện trường; nghiên cứu hồ sơ thiết kế cũng như danh mục MMTB đã đồng ý tham gia chào giá như thông báo. Nhà thầu thỏa mãn các yêu cầu chào giá và có giá chào thấp nhất sẽ ký kết hợp đồng với MPC sau khi công tác mở chào giá kết thúc;

Trách nhiệm:

- Nhà thầu được lựa chọn chịu trách nhiệm: thực hiện đúng và đủ các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến mỗi và mọi công việc đã báo giá;
- Nhà thầu được lựa chọn phải có các biện pháp đảm bảo an toàn cho tài sản và nhân lực của mình cũng như của các đơn vị liên quan và phải tự chịu trách nhiệm trong các trường hợp mất an toàn lao động gây ra tai nạn hoặc làm thiệt hại tài sản của các bên liên quan;
- Nhà thầu được lựa chọn không được đơn phương hủy bỏ kết quả chào giá cạnh tranh, nếu không sẽ mất tiền cọc;
- Xuất hóa đơn VAT cho Chủ đầu tư sau khi hoàn tất công tác khắc phục;
- Tuyệt đối không được tiết lộ giá chào trước thời điểm 15h ngày 24/11/2023. Tất cả các nhà thầu vô ý hay cố tình tiết lộ giá chào trước thời điểm hội đồng xét giá thu thập đủ hồ sơ chào giá và tiền cọc (vào 15h ngày 24/11/2023) sẽ bị coi là phạm quy và xử mất cọc.

Quyền lợi:

- Được cung cấp đầy đủ các thông tin cần thiết cũng như hình ảnh về tài sản bị tổn thất. Nhà thầu được tiến hành khảo sát thực tế hiện trường, thực tế tài sản trước khi tiến hành chào giá. Thời gian khảo sát từ thời điểm nhận được thông báo đến 14h ngày 24/11/2023.
- Được nhận tiền phạt từ MPC trong trường hợp chào giá thấp nhất nhưng không được thi công.

Hải Phòng, ngày 13 tháng 11 năm 2023

ĐẠI DIỆN BÊN MỜI THẦU

M.S.D.N: 0201648 CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG MIPEC THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Phan Huy Ánh

(MẪU SỐ 01)

TÊN ĐƠN VỊ CHÀO GIÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ SỬA CHỮA CẦU CẢNG MPC

Tên gói thầu: Sửa chữa cầu cảng MPC Port.

Kính gửi: Công ty cổ phần cảng Mipec

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số ____ [*Ghi số của văn bản sửa đổi (nếu có)]* mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, ____ [*Ghi tên nhà thầu*], cam kết thực hiện gói thầu ____ [*Ghi tên gói thầu*] theo đúng yêu cầu của bản yêu cầu báo giá với tổng số tiền là ____ [*Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền*] cùng với biểu giá kèm theo. Thời gian thực hiện hợp đồng là ____ [*Ghi thời gian thực hiện tất cả các công việc theo yêu cầu của gói thầu].*

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà thầu chính.

2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.

3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong báo giá.

Nếu báo giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ cam kết thực hiện hoàn thiện các công việc của hồ sơ thiết kế và các yêu cầu khác quy định tại Bản yêu cầu báo giá này.

Báo giá này có hiệu lực trong thời gian ____ ngày, kể từ ngày ____ [*Ghi ngày, tháng, năm có thời điểm đóng thầu*].

Ghi chú:

✓ Giá trị chưa bao gồm: thuế VAT;

….., ngày … tháng … năm 2023

TÊN ĐƠN VỊ CHÀO GIÁ

(MẪU SỐ 02)

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ CHÀO

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
I	**CÔNG TÁC PHÁ DỠ**				
1	Tháo dỡ đệm trụ 1150H	bộ	1,00		
2	Tháo dỡ hệ thống cấp điện, nước				
3	Tháo dỡ nắp hào	cấu kiện	30,00		
4	Vận chuyển bằng thủ công 10m khởi điểm - cấu kiện bê tông đúc sẵn trọng lượng <= 200kg	Tấn	6,00		
5	Vận chuyển bằng thủ công 90m tiếp theo - cấu kiện bê tông đúc sẵn trọng lượng <= 200kg	Tấn	6,00		
6	Cắt ống cứu hỏa HDPE D165	vị trí	2,00		
7	Tháo dỡ ống cứu hỏa HDPE D165 (Tháo dỡ tạm tính 60% Lắp đặt)	100m	0,30		
8	Bổ sung nút bịt D165	Cái	2,00		
9	Cắt ống cấp nước HDPE D80	vị trí	2,00		
10	Tháo dỡ ống cấp nước HDPE D80	100m	0,30		
11	Bổ sung nút bịt D80	Cái	2,00		
12	Tháo dỡ cáp điện hạ thế M3x320+1x240	100m	0,50		
13	Tháo dỡ cáp điện trung thế M3x240 (tính 50% NC)	100m	0,50		
14	Thanh thải đoạn cọc bị gãy				
15	Xói hút bùn đất, vận chuyển 1km	100m3	7,2340		
16	Phun lên bãi chứa cự ly 4,5km bằng tàu hút 1200 CV (k=1+k1+k2=1+0,35+2,8=4,15	100m3	7,2340		
17	K1=(4500-500)/100x0,07=2,8				
18	k2=(13-8)*0,07=0,35				
19	Cắt liên kết cọc và đài cọc F10,7	thanh	37,00		
20	Cẩu đoạn cọc 1 lên bờ và vận chuyển đi đổ 5km	m	3,50		

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
21	Cẩu đoạn cọc 2 lên bờ và vận chuyển đi đổ 5km	m	8,50		
22	Phá dỡ hệ dầm bản				
23	Cắt bê tông bảo vệ				
24	Cắt bê tông bảo vệ dày 7cm	m	9,00		
25	Cắt bê tông bảo vệ dày 5cm	m	31,30		
26	Đục tẩy bê tông dầm bản bằng thủ công				
27	Đục lớp bê tông mặt ngoài bằng máy khoan bê tông, chiều dày đục <= 3cm, đục theo phương nằm ngang	m2	294,50		
28	Đục tẩy bê tông dầm bản bằng máy khoan cầm tay	m3	8,8350		
29	Thanh thải bê tông				
30	Xúc bê tông lên ô tô	100m3	0,1770		
31	Vận chuyển bê tông cự ly 1km	100m3	0,1770		
32	Vận chuyển bê tông bằng ôtô tự đổ 7T 4km tiếp theo trong phạm vi <= 5km	100m3/1km	0,1770		
33	Cắt thép				
34	+ Cắt thép góc L100x10 rãnh ray và hào công nghệ (24cm/ mạch)	mạch	31,250		
35	+ Cắt thép dầm F16 thanh	Thanh	6,00		
36	+ Cắt thép F18	Thanh	24,00		
37	+ Cắt thép F20	Thanh	136,00		
38	Hệ sàn đạo thi công				
39	- Sản xuất, lắp đặt, tháo dỡ xà kẹp				
40	+ Tôn d14	tấn	0,7720		
41	+ Thép I350	tấn	0,2350		
42	+ Bulong M16, L=100mm	bộ	80,00		
43	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	1,0070		
44	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	1,0070		
45	- Hệ dầm Lắp dựng và tháo dỡ 1 lần thi công 15 ngày				

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
46	+ Thép hình H350x350	tấn	8,640		
47	+ Thép hình H300x200	tấn	3,9060		
48	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	12,5460		
49	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	12,5460		
50	Ván gỗ dày 3Cm (Lắp đặt 1lần)	m3 cấu kiện	1,080		
II	**CÔNG TÁC SỬA CHỮA**				
1	Đóng cọc ống D800 80Mpa bằng búa treo	cọc	2,00		
2	Đóng cọc thẳng phần ngập dất	100m	0,540		
3	Đóng cọc thẳng phần không ngập đất	100m	0,30		
4	Mối nối cọc				
5	Thép tấm dày 12mm	tấn	0,0678		
6	Quét nhựa đường 2 lớp	m2	2,1313		
7	Nối cọc ống bê tông cốt thép, đường kính cọc <= 1000mm	mối nối	2,00		
8	Vật liệu cọc				
9	Cọc ống D800 80Mpa	md	84,00		
10	Cẩu cọc xuống sà lan	đoạn cọc	4,00		
11	Liên kết đầu cọc				
12	Thép F12 CB240-T	tấn	0,0570		
13	Thép F18CB400-V	tấn	0,0980		
14	Thép F28CB400-V	tấn	0,4080		
15	Thép tấm dày 5mm	tấn	0,0180		
16	Lắp đặt thép tấm	tấn	0,0180		
17	Bê tông M400-B10 đá 1x2 (phụ gia trương nở) , phụ gia R7	m3	1,240		
18	Ván khuôn	100m2	0,0310		
19	Khung định vị đóng cọc bằng búa treo Đóng nhổ 1 lần, thi công 10 ngày				
20	Cọc thép hình H350	kg	16.200,00		
21	Đóng cọc thép hình phần ngập đất	100m	0,640		
22	Đóng cọc thép hình phần không ngập đất k=0,75	100m	0,560		

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
23	Nhổ cọc thép hình, cọc ống thép bằng cần cẩu 25T, dưới nước	100m cọc	0,640		
24	Hệ khung thép hình H300x200	tấn	3,4040		
25	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	3,4040		
26	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	3,4040		
27	- Thanh kẹp cọc				
28	Thanh kẹp cọc thép hình H300x200	tấn	1,3390		
29	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	1,3390		
30	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	1,3390		
31	Thanh chặn cọc				
32	Thanh chặn cọc thép hình L150	tấn	0,110		
33	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	0,220		
34	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	0,220		
35	**Hệ sàn đạo thi công**				
36	- Lắp đặt, tháo dỡ xà kẹp				
37	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	1,0070		
38	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	1,0070		
39	+ Bulong M16, L=100mm	bộ	80,00		
40	- Hệ dầm Lắp dựng và tháo dỡ 1 lần, thi công 15 ngày				
41	Thép hình H350x300	tấn	7,020		
42	Thép hình I300x200	tấn	3,9060		
43	Lắp dựng kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	10,9260		
44	Tháo dỡ kết cấu thép hệ khung dàn, sàn đạo dưới nước	tấn	10,9260		
45	Cắt đầu cọc bê tông	cọc	2,00		
46	Cắt đầu cọc bê tông	m	5,0240		
47	Cẩu đoạn đầu cọc lên bờ và vận chuyển đi đổ 5km				
48	Cẩu đoạn đầu cọc lên bờ và vận chuyển đi đổ 5km	m	2,50		

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
49	Bệ trụ BTCT				
50	Thép F8 CB240-T	tấn	0,0130		
51	Thép F10 CB400-V	tấn	0,0170		
52	Thép F12 CB400-V	tấn	0,0790		
53	Thép F20 CB400-V	tấn	2,2670		
54	Thép hình L320x90x5 mạ kẽm	tấn	0,2380		
55	Thép hình L150x110x10 mạ kẽm	tấn	0,1470		
56	Thép hình L50x5 mạ kẽm	tấn	0,0080		
57	Thép tấm dày 6mm mạ kẽm	tấn	0,0020		
58	Lắp đặt	tấn	0,3950		
59	Khoan neo đường kính D25	lỗ khoan	26,00		
60	Bơm keo HILTI RE-500	lít	1,380		
61	Bê tông M400 - B10 đá 1x2 , phụ gia R7, phụ gia trương nở	m3	36,560		
62	Ván khuôn	100m	0,5250		
63	Tạo nhám	m2	19,720		
64	Vệ sinh bê mặt bê tông	m2	19,720		
65	Quyét Sikadur 732	m2	19,720		
66	Sơn phản quang gờ chắn xe	m2	4,860		
67	Đệm va				
68	Lắp đặt đệm trụ 1150H (không tính VL)	bộ	1,00		
69	Bu lông liên kết đệm trụ SUS304	tấn	0,0720		
70	Lắp đặt bulong	con	8,00		
71	Móc treo đệm trụ SUS304	tấn	0,0490		
72	Lắp đặt	tấn	0,0490		
73	Lắp đặt mạng hạ tầng				
74	Lắp đặt nắp hào	1 cấu kiện	30,00		
75	Vận chuyển bằng thủ công 10m khởi điểm - cấu kiện bê tông đúc sẵn trọng lượng <= 200kg	tấn	6,00		
76	Vận chuyển bằng thủ công 90m tiếp theo - cấu kiện bê tông đúc sẵn trọng lượng <= 200kg	tấn	6,00		
77	Lắp đặt ống cứu hỏa HDPE D165	100m	0,30		
78	Hàn nối ống HDPE D165	Mối	2,00		
79	Lắp đặt ống cấp nước HDPE D80	100m	0,30		
80	Hàn nối ống HDPE D80	Mối	2,00		
81	Lắp đặt cáp điện hạ thế M3x320+1x240	100m	0,50		

STT	Tên công tác	Đơn vị	Khối lượng mời thầu	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
82	Lắp đặt cáp điện trung thế M3x240	100m	0,50		
83	Thép tấm dày 5mm (dài trên mặt cầu để bảo vệ mặt cầu)	m2	120		

Ghi chú:
Nhà thầu có trách nhiệm xem xét kỹ hồ sơ thiết kế kèm theo Bản yêu cầu báo giá này, trường hợp phát hiện khối lượng thiếu so với bản vẽ thì lập bảng chào riêng phần khối lượng thiếu.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU